

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: 255/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hàm Thuận Bắc, ngày 13 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 325/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị B - Sinh năm 1983

HKTT: Thôn Đ, xã Hàm H, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Tạm trú: Thôn D, xã H, huyện H1, tỉnh B.

Bị đơn : Anh Đặng Thanh T – Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị B và anh Đặng Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Vũ Thị B được quyền tiếp tục nuôi 02 con tên Đặng Vũ L – sinh ngày 16/01/2004; Đặng Vũ Phương L – sinh ngày 25/10/2013.

Anh Đặng Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến

khi cháu L, cháu L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án, mức lãi suất như sau:

+ Theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm, trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật;

+ Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm

Anh T có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vũ Thị B tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Do chị B đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014556 ngày 24/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc nên không phải nộp nữa.

Anh Đặng Thanh T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND xã/thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết